

TRUNG BÁC

CHỦ NHẬT

25/4

Tuân-lê Quốc-tê

Trong tuần lê vừa qua, cuộc chiến-tranh trên khắp các mặt trận vẫn không kém phần dữ dội.

Ở Tây Âu, trong miền Escaut, quân Đức vẫn phản công rất dữ dội ngay sau dịch mở rộng thêm các đầu cầu đã chiếm được trên sông đó, tuy vậy quân Anh có nhàn phi-cô-tro-lự vẫn lấn dắt và miền đầu cầu chiếm được đầu tiên nay, đã lấn vào với đất đai đã chiếm trong khi tiến về phía Tây. Ở phía Bắc Anvers, quân Anh chỉ cần được độ 5 cây số về phía Lowmehant, ở các miêu giàc quân Anh cũng vẫn tiếp tục chém rát đậm.

Trận lớn nhất miền Tây - Âu vẫn là trận đánh ở miền Aix-la-Chapelle. Suy bấy ngày đánh nhau rết rít với quân Đức, quân Mỹ đã làm chủ được thành Aix-la-Chapelle. Hiện nay quân Mỹ đang phải trú những ô kháng cự của quân Đức lô-chúc ở miền ngoại ô.

Trại dài Pháp, ở miền Mâzères les Metz, cuộc chiến-tranh vẫn tiếp tục. Ở miền Bruzères quân Đức phản công rất dữ, tuy vậy quân đồng-minh vẫn tấn-công và vẫn tiến được ở phía đông và phía Bắc thành đó.

Ở Trung Âu thì ở Tiệp-khắc và Ruthénie quân Đức vẫn rùi lui tuy vậy vẫn ngăn được quân Nga ở đèo Dukla.

Trên đất Hung, Hồng-quân đang đối đầu và chiến đội thiết giáp vẫn tiến sang về phía Debreczen, ở miền Bắc thi Hồng-quân gấp phái các chiến-xa Đức. Có lùi quân Nga đã tiến đến sát miền thương lưu sông Tisza.

Ở Nam-ur-áp-phu, quân Nga có dân quân của Thủ-đầu Tito troi cuồn diệu trên qua quân Đức ở phía Bắc và phía Nam và

Hồng-quân đã làm chủ được cả kinh thành Belgrade. Ở miền Dalmatie, quân Nam-ur đã chiếm Dobrovnik (Raguse) sau một trận kịch chiến. Ở Serbie và ở Croatie, cuộc chiến-tranh vẫn không kém phần dữ dội. Zagreb biến bị trong pháo-quân Nam-ur bắn vào. Về phía Đông hơn nữa, trên đại chiến ở miền biên giới Đông Phổ vẫn diễn ra rất ác liệt. Các sư đoàn Nga đóng hòn quan Đức nhiều lại có nhiều đội phi cơ trợ chiến-hiệu, đương đánh vào phòng tuyến Đức nhất là ở phía đông Rominten là miền quan Nga đã tiến được vào đất Đức. Quân thiết giáp Nga đã tiến sát tới con đường từ Goldai dến Gumbinnen. Quân Đức hiện đang đánh từ Gumbinnen lên rất mạnh để ngăn quân địch chọc tung phòng tuyến. Gumbinnen là một thị-trấn quan-hệ ở trên đường xe-tin, từ Novo-denh Sonnenberg thủ đô xứ Đông-Phổ. Theo hướng Mac-tu-khoa thì quân Đức đã bắt đầu rút lui trên khắp mặt trận phía Đông rộng 1.200 cây số từ Đông-Phổ đến Nam-trú lỵ-phủ. Hồng-quân sau khi chiếm Debreczen ở Hungary còn cao Budapest để 170 cây số và đang uy hiếp thủ-đô nước Hung.

Ở mặt trận thứ hai đây, sau trận thất bại lớn ở phía đông do Sar-loan và phía đông Phi-luit-tin, quân Mỹ đã đánh lên đảo Leyte môt đảo nhỏ ở gần đảo Cebu miêu giữa quần đảo Phi-luit-tan. Quân Mỹ đã đánh bộ lên Ta-laban trên bờ vịnh Leyte nhưng quân Nhật kháng chiến rất dữ dội quan-dịch bị tuột hai lần.

Theo tin Nhật thì trong vũng Leyte, quân Mỹ đã mất một chiếc tàu và 121 tên và một khu trục hạm bị đánh lật úp, 1 chiếc tàu vận tải, hai hàng-không mồi-hạm và hai thiết giáp hạm bị hư hỏng.

Hội-nghị Mac-u-khoa đã bị mac nhưng không ai biết gì về kết quả Hội-nghị. Thủ-tướng Churchill và Ngoại-trưởng Anh Edmunda đã đáp phái về Anh và Thủ-tướng Stalin ra đưa tiêu-tai-trong-day. Đó là một hành động để tố cho hoang-cả-biết sự hợp-tác chia-giáu Anh và Nga ngày nay.

BẢO-GIA LỢI

một nước đồng-minh của Đức từ
cuộc Au-chiên trước đà hàng Nga

Từ hồi lập quốc đến nay, Bảo-gia-lợi (Bulgaria) vẫn bị các cường-quốc coi là một nước nhỏ hiếu chiến nhất ở miền Ba-nhĩ-cán. Thực thế, cả lịch

sử dân Bảo chỉ là những cuộc nổi loạn và chiến tranh tiếp tục nhau không mấy hồi

để. Cuộc chiến-tranh lâu huyễn nhất

mà Bảo đã

vào

vào

cuộc

chiến

trước

khi

đã

đạt

đến

thắng

để

đến

thắng

để

đến

thắng

Dân Bảo là dân hiếu-chien nhất miền Ba-nhĩ-cán, đất Bảo là đất sản-xuất nhiều hoa hồng nhất Âu-châu

khi di xe-lò, nhà оуга-тическое село may trong đoàn xe-chở nha

vua

vì

thé

thần

dân

trong

nước

thường đặt cho nhà vua cái biệt hiệu nhà cầm máy đánh dấu.

Từ 1914 đến nay, nhà vua đã dùng ra tay trong năm lấy các việc trong nước. Một điều nhà vua là khôi phục lại sự thăng bằng về nội-trí và ngoại-quốc để giúp cho nước Bảo hân-hân nhưng với thương dan-đen và chiến-tranh gây nên và khôi phục lại những đất

đất đã mất vì hợp-ước Neuilly. Từ 1919, nhà

vua

và

các

chính

phủ

ở

Bảo

đến

thắng

để

đến

thắng

Vua Boris thường xuyên bối; Từ 1912 đến 1918, nước Bảo đã lâm đe chiến. Cả ba lần quân đội Bảo mà a-công phái sòng nhận là một đạo tinh binh đã thắng những trận vè vang. Nhưng cùi ba lần, các hòa-kiến đã lây mệt cùi ta phảng-fêng bao giờ mà quân lính ta đã chính-phục được và ngày nay nước Bảo lại nhởn nhơ ngày xưa.

Thực là một lời tuyên-bố đau đớn của một ông vua biết thương dân là nước.

Nhìn qua lịch-sử dân Bảo

Lịch-sử nước Bảo cũng giống hệt như đội-tống có nhiều về khác nhau của dân Ba-nhĩ-cán. Lịch-sử đó gồm ba thời kỳ: Đầu ở miền sông Danube từ thế kỷ thứ-năm, dân Bảo được dân Slave rời như những kẻ phe-lục-mình trong cuộc chiến đấu với đế-quốc Byzance. Đầu-dần, dân Bảo bị đồng-hòa với dân Slave một cách bình-tinh không hi-sáng ra cuộc xung đột về chính-trị cũng như về ngôn ngữ và sinh-thiên.

nhà tại cuộc đồng bào đó hoàn
tát lúc này là lúc nước Bảo khai
mở cho đế quốc Byzance trong một
ngày tháng 10 họ được miễn Ba-nhí
vua Bảo là Simeon lấy hiệu là
nhà vua Bảo là Lô. Ngày thứ nhất
nó được ba-thé ký ra rồi lại trở
về địa chánh đế quốc Byzance.

1786 thì nước Bảo lập thành lần
đầu một cuộc khởi loạn của dân
với đế quốc Thổ nhưng sau hai
lần thất bại lại mất quyền độc lập. Từ
trong khoảng 500 năm nước Bảo
tinh túc Phổ.

Thứ ba tức là nước Bảo ngày
thành sau cuộc chiến tranh năm
1877. Chính vì muốn khai niệm
thứ nhì mà vua Ferdinand đã
hoàng đế trường là Boris và vua
hiệu Simeon mà đổi cho hoàng
tử tên ngôi nước Bảo. Những
đó rất có ý nghĩa. Ông vua Boris
hãy là dân Bảo đã làm đạo Thiên
trời Bảo và bắt dân chúng theo
nhà hai là vua Simeon thi đỗ
quang ở La-nô và đã đổi hiệu
sau (Cesar). Hiện các di tích của
Simeon này còn ở Bereslav, kinh
tỉnh, một nơi chưa từng doa nỗi
sự dân Bảo.

Lần bị xua tên khá lâu trên bản đồ
kết tát, dân Bảo vẫn giữ được
danh tộc và vẫn tin tưởng vào sự

PHÒNG XEM BỆNH
AC-SÝ PHÁT
21 phố Hàng Đậu

Nước Bảo từ sau 1879 đến 1940

Vì vua Boris là con gái Ý-hoàng nên Ý
vẫn hành vục Bảo. Chính phủ Bảo lại bắt buộc
giao thiệp để lấy lại lãnh thổ cũ với các
lãnh bang như Nam-lô và Lô. Năm 1938 Bảo
đã vào hợp-ước Ba-nhí cũn. Nhờ chính sách
khôn khéo đó mà vua Boris đã làm cho Bảo
thống khổ được những giây trôi được của hợp
ước Neuilly. Hồi mùa thu 1940, Bảo đã aiui
định với Lô tay lại được phần lớn xứ Dobrogea là mảnh đất mà dân Bảo rãnh chủ ý.
Nước Bảo cần được hòa bình để theo
dùi cuộc tiến hóa của quốc gia. Tay sau sau
nhà vua chiến tranh, trong 20 năm giờ, Bảo
đã thực hành được nhiều việc về kinh tế
nhưng Bảo vẫn là một xứ rãnh cỏ xô, với
các nước Âu châu và trên thế giới: 80
năm trước đây chúng sống vì nghề nông,
dân Bảo sống một đời về kinh dân dã và ở
những miền cát sinh hoa không thay đổi
từ mấy thế kỷ nay. Ở gần xú Thrace (Hi-lạp)
người ta còn thấy những lông Bảo trong đó
nhưng còn nhảy múa quanh đồng lúa như
dân cát đồi sỏi sa. Một năm, dân đầm hố
Saint Constantin, dân quê Bảo nhảy vào các
đồng lúa đó hực là một lực lượng vô cùng
đáng sợ. Tuy là mì và lúa ngô giống khá nhiều,
nhưng Bảo xuất sản nhiều nhất là trại là
một thứ sản vật chiếm tới 44 phần trăm số
xuất cảng trong nước. Những thuộc là ở
Đông phương xưa lại đây là thuộc của Bảo.

Dân quê Bảo sống thế nào?

Một thứ cây giống nhiều ở Bảo là cây hoa
hồng, cây đó chiếm tới 9000 mẫu tây. Xung
quanh kinh thành Sofia có rất nhiều ruộng
giống hoa hồng, trong mùa xuân những ruộng
giống hoa đó chạy dài như những dải thảm
màu rực rỡ. Đến mùa hoa nở, dân Bảo,
con gái Bảo đều đội khăn mìn, mặc váy áo
hồng một cách rực rỡ sặc sỡ. Hoa hồng
đó dùng để cài mọi thứ nước hoa nguyên chất rất
quý giá để chèn thêm mùi thơm hoa đơn bén
khắp thế giới. Người ta còn dùng hoa hồng để

quốc gia lật dân Bảo chỉ chủ ý đến việc cày
cấy đất đai ở các thung lũng và đồng bằng
rất phi nhiêu công nheo.

Quân đội Bảo khá mạnh. Vì đây bảo hợp
ước Ba-nhí cần nên các nước láng giềng đều
công nhận cho Bảo được quyền láng già binh
bị. Trong 2 năm, Bảo đã cố gắng hết sức về
việc láng binh bị đó. Tới 20.000 người năm
1937, số quân Bảo đã lên tới 100.000 người
năm 1940. Nếu xảy ra chiến tranh Bảo có thể
đóng biến luợt tới 800.000 quân trong một số
đến từ 7 đến 8 triệu người.

Đô sinh khí đầu mới chia và rãnh lõi. Các
lugar chiến cụ của Bảo là thư chiến-cụ lõi lán
nhất trong các quân đội ở Ba-nhí cũn. Nào
là súng trường Mauser, nào là súng liên
thanh khé Madisen, nào là súng liên thanh
hang nòng Schutzen-Losz và Maxim. Pháo binh
thì phần nhiều là hàng đại báu 75 ly của
hãng Krupp và Schneider.

Phi quân của Bảo cũng khá mạnh so với
phi quân của nước Ba-nhí cũn. Hồi xuân
1940 phi quân Bảo đã gồm 500 phi cơ lõi lán
trong số đó thì 2 phi cơ là liên tuyến có thể
đem ra trên ngực.

Nước Bảo từ 1940 đến nay

Cũng như trong cuộc Âu chiến trước, đầu
tiên Bảo là bạn của Đức rồi sau trở thành đồng
minh của Đức; hồi 1940, tuy Bảo đã vào hợp-ước
Ba-nhí như Bảo vẫn muốn giữ liên hệ hòa
hảo với Ma-xim-khô và dân Bảo lúc nào
cũng trông mong vào « ông cha Ioan » (Uncle
Ioan, tên dân Bảo vẫn gọi là Nga) để được
hỗ trợ thái bình mà giống hoa hồng và thược
lai!

Tuy phản đối Cộng sản, dân Bảo là một
dân thuộc khái Slave nên vẫn có cảm tình với
dân Nga. Nước Bảo vẫn nhỏ rô những bài
học dân đòn san-cuộc đại chiến trước nên
vẫn muốn đứng ngoài vòng chiến tranh.

Buổi sự uy hiếp của Đức và Ý và theo
giuong các nước nhỏ khác như Lô, Tiệp
Phản lan... Bảo đã phải nương bộ Đức và

chiến đấu bên cạnh; quân Đức quân Lô, quân
Hung, quân Ý, quân lính nguyên Tiệp-ba-nhí
trên các mảnh Ukraine, ta là tên đất Nga.

Ông chủ loạn vua của dân Bảo không thể nào
chia thử cho đoàn chúa ôn bà và vò lè, vì thế
vừa dãy khi Hồng quân tiến đến biên thùy
Bảo, quân Nga liền yêu cầu Bảo phải đầu
hàng không điều kiện.

Sau một cuộc hội-đồng ở tỉnh phà nào
phết bùn ở Sofia, các nhà cầm quyền Bảo
tự lượng xác không thể định rõ sót « ông
chú loạn vua » nên đánh bỏ giáp qui hàng. Hồng
quân không phải bắn một viên đạn để tiến
qua kinh thành Sofia và qua bến giái Bảo
sang đất Hi-lạp. Hinh như Nga muốn già
nguyên đất Bảo để làm phạm vi hoạt động
của mình nên gần đây có tin Nga ra lệnh
rút xuôi các vò quan và các nhà bao Anh,
Mỹ ra khỏi Sofia. Nga còn có ý muốn lợi
dụng Bảo và xin đặt Bảo thành Thủ đô Hồng
quân để thề lấy cơ giáp Bảo mà chiếm đóng
để tạo eo Dardanelles. Các gđ-nhà của Sla-
tine ở miền đông nam Âu-châu thực là đ
hiếm không ai có thể đoán trước đợt.

HỒNG-LÂM

NHÀ XUẤT-BẢN - NGÀY - MỐI
Giám-đốc: NGUYỄN-NGỌC-CHƯƠNG
151 đường Henri d'Orléans - HANOI

November phát hành

ĐƯ - HƯƠNG (BÀI VŨNG CÁC)
của VƯƠNG BỘT

TÙ-ba hành trường-hận ca
của BAO-CU-NI

Tiệm, hau-xich - biến pha
của TÙ-THẮC

Bản Hồi, bản Ám, bản dịch cũ, Lời bình
chủ, tiền-sử tác-giả — của TÂN - HOA

Đón cởi

Y-VINH-HOA (Yvanhoe de Walter Scott)
và KHÔNG-PHAN QUỐC

-TƯ' LÀ AI?

- là Lão - Dam ? Hay là
Thái-sử Dam ?
- là Lão - Tử ? Hay là
Lão Lai Tử ?
- là Lão - Dam ? Hay là
Lão Bành ?

Lão Lai - Lão chép
sách 15 thiên, thiên
Nghe Văn-Giả sách
Hán-thú chép là
16 thiên, cũng nò
nhuyện dạo - ga và
tang thời với Lão-
Tử. Tất-Nguyễn lại
nói xưa có họ Lão như
là truyện có người
tên họ là Lão-Cầu;

Lão-Lai-Tử tất là người họ Lao mà xưng là
Lão, như kén Liệt-ngu khâm-thú Thượng
Thị làm thầy mà tên xưng là Lão-thương-Thị
vậy thời bay giờ, người sống lâu chưa chết
dẫn được người là sống-đòn là Lão, vì thế
hành tóm Lão-Lai-Tử.

Uông-Trang cũng cho Lão-Dam - Lão-La-
Tử và Thái-sử Dam là ba người khác nhau.

Điều-nghị-văn thứ ba

Theo Uông-Trang thì Lão-Tử mà Không-
Tử tái-hồi Lê-Long Lão-Tử làm sách Đạo
Đức là hai người khác nhau.

Uông-nối-dai khai shu-thể này: Sách Sù-
ky, thiên Không-Tử Thố-gia nói rằng:
« Nam Cung Kinh-Thúc cùng Không-Tử
nhé nước Chu hỏi Lê, bởi vậy vào yết-
kiến Lão-Tử... »

Thiên Lão-Trang-nhan Thiên-lệ, truyện
sách Sù-ký nói:

« Không-Tử sang nước Chu, hỏi Lê-nơi
Lão-Tử. »

Trees-nhan hành của Lão-Tử, may thấy

Thái-sử Dam có phải
Lão-Lai-Tử có phải là
g Lão-Tử mà Không-Tử
nói người không?
Lão-Bành có phải là
nà Lão-Tử là bao nhiêu?
lại gọi là Lão-Tử?

văn thứ nhất

Tất-Nguyễn, thi Lão-
Dam vốn là một người.
ngay xưa hai chữ Dam
(Dam) và Dam (trong tên
cùng một nghĩa và hai
muôn. Vì vien loi Trịnh
Lão-Dam là tên gõ đực

với Tô-Nguyễn là Uông-
Tử-kì là Dam với Lão-
là hai người khác nhau,
nhưng

ui-thi Xuân

LỊCH-SỬ TIỀU-THUYẾT của HỒNG-PHONG

(Tiếp theo)

Hiển là anh em thúc-bà,
có người nói chính là em
ruột ông Trương-vân-Hanh,

làm quan ngoại-hữu ở triều Đinh-vương
Tinh-ông rất cường-trực, thấy Trương-
phúc Loan-lòng-quyền nhiều dân thái-
quá, không thể chịu nổi, trước ông còn
can ngăn, sau ám-mưu với muội-đỗ-Jang-
niêu đồng-chi, định giết-kẻ gian-thần, sủi-
lai-tr-ều-chinh. Không may sự-cố bại-tổ,
bị Phúc Loan hùm vào từ-đối và định
chú-di đến cả họ hàng bà con.

Lúc ấy Hiển đang ở Phú-xuân, sợ mang
va-lay, với vàng đắp thuyền vào cửa hàn-
đinh nương-nấu ở Quảng-nam. Nhưng
Phúc-Loan nghe danh Hiển có học, lại
giỏi cả võ-nghệ, lo sợ Hiển sẽ phục-thù,
cho nên ra lệnh lập nǎ rất gắt. Các bến
đò quản-chợ đều yết-thí, là vẽ hình-dáng,
giao bến ai chất đầu đem-nép, sẽ được
một hước bồ-thụ kỵ-lục; trái-lại, ai mà
giấu-diếm, bị tội lăng-tri, lăng-nào cù-chép, sẽ bị triệt-ha.

Năm Nhâm-Tử-Ất ngày xưa đã trốn nước

Đem sô-học ra làm sinh-kế, Hiển mờ-
trưởng dạy học tại ấp Vết-thái. Dân vùng
này đang oằn-hầu triều đình, cho nên dù
có người biết rõ lòng-tịch Hiển, cũng
không mâu-tố-giác lập công với gian-
thần, buông-chi-thay Hiển tài-gom-văn-
võ, làm thầy học quanh-vùng, ai nấy lại
đem lòng kính-mến, ra sức bảo-hộ. Nhờ
nhì, Hiển được ở ven.

Học-trò đến thu-nghiệp, khai-dong; ai
muốn học văn hay học võ, đều được dạy
đỗ chu-đáo.

Cả ba anh em Nhạc, Lữ, Huệ, và danh-
thầu-dâng-luong của triều Tây-son sau
này như dù-doc Trương-vân-Đa, Bàng-
vân-Chau, thái-phó Trần-quang-Diệu đều
là thu-nghiệp môn-sinh.

Anh em Tây-son đến học độ ba năm:
Nhạc chuyên học văn, Lữ và Huệ học võ.
Nhất là Huệ, tướng-mae khét-vi, học lắn-
tối vuốt-tà mọi người, ông giáo Hiển rất
yêu-vi, càng-gia công-day-bảo, thường
khoa Huệ với người ta.

Chàng thi-sử-nhiều này, tương-sai
không biết đâu mà luồng, chỉ xác-ràng
người e không-thoit

chứ dừng cầu những cái lơi
lâm thường như thời thiên
lâu tiếp, và mỗi ngày một tí,
trí não học trò những tìn
nang triết-dinh thử-thôi. Cái
khi ông tự biết không đương
lợi trên vai học trò.

dến nỗi,
ng thư xép
n-thai dê
ikhé: ống

6, ta vào
rung râm,
hien hoc,
chung no
oc ta!

thuc hoc tro
yen di theo
dem ca giao
khuc canh
am mat theo
chinh nho thi
a sinh nhai

i không trống không kèn, ông
hồn chus người, cỏ hoa tro với
hó, đèn ông cũ, đèn bà cũ, vào
lung-lึง Thach-bi-sơn.

tro xplat lục đến cây dựng nhà
trong là cây cây, lập nên mới
nhau trong nước, tự sinh

nhưng nếu là người công-sai hoặc binh
linh ở đạo Phú-yên, lò mò đều đà-la
khiếu-khích, tài phái để du gõi thịt lai núi
Bis, mười kẻ chỉ về được một hai là phúc

trong vòng một năm, công cuộc xáp đất
đã thành công; Lều trại dựng lên san-
sát, hoặc một già-dinh ở rieng, hoặc hai
ba người ở chung với nhau; lương thực
cũng ăn chung đồ lợn, gạo thóc cá, ngô
khoai cỏ, hàng ngày học trò đi săn bắn,
chim-chóc và thịt thú xung ăn không hết,

còn thừa phơi khô.
Tóm lại thầy trao lèp
rieng với nhau mọi
thi-giúi tự chủ, hầu
như đoạn tuyệt giao
tiệp với bên ngoài,
đến nỗi chúng quanh
Thach-bi-sơn trả ra
có việc biến-chuyển
gi thầy trò cũng
không biết, và cũng
không cần biết.

Khoảng năm Nhâm
thin, có một bà lão
dẫn một cậu trai trẻ
đến, xung là mẹ con,
lay xin thư nghiên.

Bà lão đó sau

mười ngày, tại nơi
nghênh-pgang, nhưng cặp mắt còn tinh
anh và lác người trong khỏe mạnh, nở
nang, không ra dáng một người đã giàn
bấy nhiêu năm thu trên vai. Còn người
trai trẻ mà bà nhân là con, diện-mạo khé-
ng, tay chân mềm mỏng như con gái;

xem dáng người và nét mặt dáng ngót dồi
mịn, nhưng bà nói rằng cháu nói có lỗ



hai mẹ con và hỏi. Mẹ già con bé thề mà
đảm xứng pha ràng aiui u?

— Bầm ông, chúng tôi nghe dai-danh
ông đã lâu; thoai tiên tim đến ấp Yên-
thôn, người ta chỉ dẫn vào đây. Vì lòng
thiết tha mộ đạo tim thầy cho con học,
chúng tôi đánh liều xứng pha, nhớ có
trời phát phù hộ, không ngai ngàng sợ hãi
gi cả...

Ông Giáo Hiển chưa kịp hỏi thêm, ba
lão đã nói tiếp:

— Vâ lai chúng tôi có một bức thư
người ta gửi trình ông.

— Không biết người viết thư là ai và
trong nói gì, chỉ thấy ông Giáo Hiển
xem thư rồi niềm nở hỏi chuyện, có vẻ
tin cậy, thán mài:

— Thế cháu bao nhiêu tuổi?

— Bầm ông, cháu còn nhỏ dai lăm, năm
năm nay mới có mười ba...

— Trời ơi! Tác người đây dán thề mà
mới có mười ba tuổi thôi à?

— Bầm vâng, tuổi Tân-tý.

— Tên họ?

— Bà lão làm bộ như dâng tri một lời
mời nói:

— Bầm, cháu họ Bùi, con nhà cõi cut,
hiếu ho, tên nhỏ vẫn gọi cháu là thằng
Mảnh vì tôi là dân ba dốt nát, không biết
đặt-dề thế nào cho hay. Bây giờ nhận tiền
xin ông cho cháu một chữ làm tên.

— Bà sinh cháu ra ở đâu? Ông giáo Hiển
hỏi.

— Thưa, ở Phú-xuân.

— Vậy thi đặt tên cho nó là Xuân, dệm
chữ Văn hay chữ Phùng nghe hay hơn.

— Ba ta ống, ba chữ Bùi-phùng Xuân
ba hay làm!

— Thế cháu đã học võ lòng chưa,
Xuân? giờ ông Giáo hỏi người con.

— Bầm con, cháu đã học được ít nhiều
chữ nhes! chính Xuân trả lời.

— Bây giờ lại muốn kế tiếp học vẫn đ
đi thi cử chứ gì!

— Thưa không, cháu xin học võ.

Bà lão xep tai chuc nén bac trên kh
trầu, bao con lạy ông Giáo Hiển hai l
và nói:

— Xin ông nhận lễ nhập-nôn, từ n
chan là đê-tử ông, trăm sự nhờ ông d
bảo, thần già này chỉ trông tay có nô
trong-lai nó thế nào trông cây hoan to
để ông.

— Được rồi, đã có thư của bạn tôi g
thieu, tôi vui lòng nhận cháu làm m
sinh và dạy bảo nó tân-tâm! Ông G
Hiển trả lời và tay gạt gác bac ra. Nh
còn tiền bạc thì bà thu về, tôi không n
dầu. Ở đây, ai nấy xuất lực mà sinh s
học hành, có cần gì tiền bạc... Còn
bà cũng ở đây với con chư?

— Thưa vâng, trước khi đến đây
đã biết rõ cách thức sinh hoạt giáo-h
của ông thế nào rồi... Từ nay, mẹ con
xin làm dâng Thach-bi-sơn y như
người; cháu thì học ông, tôi thi xu
trong cây cuốc đất mà sống, gop vào
sinh-tồn chàng. Bởi vậy, tôi thành
dâng cả sự sản vốn liếng của tôi c
niêu đav, không phải để trả tiền ho
chau, nhưng xin ông nhận lấy, để
tâm khi-en vật-dung gì cần dùng cho
sinh-tồn chung cả mọi người. Vì sa
cuộc trêu ngua chẳng han. Tôi tưở
nên cho người tên xé moi mua trầu

thanh-hinh như & đ

Bà lão nói rồi thiếp tha, an-cần, mà lại ô-lý, bình ra ông Giáo Hiến không thể từ chối.

Tuy vậy, ông phải trầm ngâm suy nghĩ, không hiểu mẹ con nhà này là có tung-tích ác-khùc thế nào, chứ không phải giàn-dì là «một người mẹ mà đạo nghệ danh, muốn tìm đến cho con tòng học» như trong bức thư của người cù-giao ở làng Yên-thái giới thiệu.

Ông tự hẹn trong tri, để thông thả sẽ kéo tăm mán bí-mật này lên.

Từ đây, xã-hội Thach-bi-sơn thêm hai tên dân mới, là mẹ con Bùi-phùng-Xuân và riêng một túp lều dừa nứi. Hàng ngày, bà lão đi làm việc cày cuốc trồng lúa như mọi người, bà làm như một tay lực diệu mà tinh ý lại vui vẻ, nên chỉ ai này đều kính nể, yêu mến.

Xuân thi chuyển việc học lớp ở trường võ, súng-y, chém-chí và rất chịu khó; ông Giáo-Hiến thấy thế càng có lòng thương, hết sức dạy dỗ, cho chàng được học theo kịp các bạn đồng môn.

Chàng học được các bài là biết chữ, thành ra tên-sự có thể đem những sách chuyên-môn về việc binh nghệ võ, như Kiếm-pháp bi-Hrygen, Bình-thư yểu-lược và Tôn-ju kháp-tam-thien, giảng dạy kỵ-lưỡng, khiến chàng vừa hiểu lý-thuyết, vừa được thực hành, nhẹ đầy mà cũng phu luyện tập man thay lần tới hơn người.

Duy cõi tinh nết nhu-mi diêm-dám, ít nói ít cười, lại hay câm-them; ví dụ trong khi theo luyện một bài kiếm, một đường roi chưởng ban, hơi có chút náo-lỗi làm, dù khiến chàng tự lấy làm thẹn thùng, đó mới là tai-lỗi và kiêng-diệm như người con gái. Anh em bạn học lấy làm là bảo-như.

Quái! tháng Xuân có lẽ bà mu-lô bay quen kiếc thê nào, già nua nó là con gáy! thi phái hòn!

Tuy vậy, sự học của chàng không vì thế mà kém phần tinh-bộ, xuất-sắc. Nhờ ông thầy khéo cam-hèa, khuyên-khích,

kiết gác kéo lòn chàng biến đổi khác hẳn, trở nên lý-lộm, bạo-dạn là thường, bao densen quên cả nguy hiểm.

Sau một năm ruở, Xuân linh-thông kiết-pháp, do công phu tập luyện ráo-réti mà cũng do thiên tài gộp vào một phần.

Những lúc Xuân múa kiếm, người ta chỉ thấy sát chớp nhoáng chung quanh như không tròng bấy người. Chêng-lai cõi tài phong-thanh gowm di cách xa đối bâ trâm bước, đậm trung bâi-cù-vật gi mảnh nhãm làm địch. Ban cùng học kiếm phải lâm-tắc kinh phue, bảo rằng trong họa đồng-môn được thấy truyền kiết-pháp, mấy năm về trước có Nguyễn-Huệ, giờ thì có Phùng-Xuân, mới đi tôi chô tuyet-kỹ như thế.

Chàng cõi ngựa bắn cung nõi cũng h'ện ngã. Mỗi khi bạn học lasso diễn ngã bắn với nhau, ch' cõi đậm người với chàng bắn trúng hông-lâm mòn-nam phát, còn những người kia chí-trung được bâ bốn. Một hôm, người ta muốn thử tài, trô vào đầu chim đang bay, thách chàng bắn trúng con thứ ba. Ông thien, mili tên vui-lên, bắn đúng con chim ấy ngã. Ông giáo Hiến vui mừng dạy dỗ được một người học trò giỏi như thế, ông nói:

— Dưỡng-do-Cơ tài báu nhất doi Chiếu-quốc, chàng qua cũng thế thôi.

Gửi lục ấy, người tráng-áy là lùng mà ta đã thấy, giao rơi tẽ ngựa gần đền Thach-bi-sơn.

(còn tiếp)
HỒNG-PHONG

ANH-LŨ

M. ROUTE DE HUS

HANOI

Dẹp nhau chêng bến già bé
Hiện bày ANH-LŨ mới chỉnh-dong lại
(catalogue) các kiều giấy năm 1914. Có
nhieu kiều dẹp rất hợp thời-trang để
Binh-kieu cao quý khuch trong năm nay.

Bản-boden, bản-le-knap, mít-dot

BÀN VỀ TIỀU-THUYẾT

VŨ BẮNG

Bài thơ mười một

XIII — TIỀU-THUYẾT nén viết hàng gióng văn số 8

Rồi vi tên phản của nhà tiểu-thuyết là từ chẩn-acute đối, là phản tu-tu-tuug người đó, mà cái như ta thấy, là một cõi ai-trong-xu-tuug-khoa, có dam ongi loi co dam me, có người an-nung ca song lai co le co dung thoeg con ma binh-khoa, co agu' anh hong khai me nham cuon khao, ho thoai lai co le tuu khau mot buoc go may yeoh vang doc chi, son giang van dung viet huu-thuyet tung sau phai mai doi voi, phai la van vu, van buon, co loi lam cho nguoi ta oan-gian khoc than, nhưng lai dung co loi lam cho nguoi ta ngung mat ten voi vo.

Nó và n-đang là bài văn shuong ed diễn. Phap (bi) co dien nay la loi ty: trên các khau, khong-tai-ki cho bi-kieu-on bi-kieu-ray khien sen bi-kieu. Nhưng yd tiêu-thuyet nong-lòi lai-dò khong can co gai-tri-huyet doi-nha va khong can-tha-nau-nai-don-tai-bach-kieu-vua. Nguoi ta phai cho tat-toan lua loi cat voi. Nói-thay, loi khong co y-muon-hao-rong-tat co truyen-tu co chi-him dia-theo-oi-cung-ko-đe co-dau, hei-viet-bi-nhiu-hieu-huyet-hon-ton-huoc-to-dan-dan-cuoi vi loi co-nhung-loi-thuyet-hon-toan-vui va dia-dan-cuoi. Nhac-Danh-Vien-ten-truyen-tu-toan-toan-aghien; Quan-Am-tai-Kien-cung-vay. De-la-nhung-truyen-vi-dap-gia. Nhung-truyen va-dap-gia chay nhu-nhung-truyen co-lich-tinh-hanh-cu-chu-Hoang-là-nhieu-thang-tai-nha-tu-vi-Salamis-cu-Phap, co-ich-khong-cu-vai-ting-dung. Nhung-tien-thuyet, tien-thuyet, phan-anh-cu-ong-doi-nhieu-huyet-thue-chinh-nghia-cu-nh-thi-nam-cuoc-dot; co-kho-tot-la co-cho-ong; bòi-vi-nhieu-thuyet va-lop-nguoi, ve-lop-nhieu-nguoi-khung-thoi, thi-co-thé-nao-ma-let-khung-dung-don-mai-khi-give-roi-qui-gia-là-u-vui-ve-tuong. (5)

Danh-mai co viet moi lan trong mot cuon-tiep-thuyet-cao-ong: « Tai-khung-thu-quan-niem

duoc moi cuon-tieu-thuyet gio tri ma loi-khien co-khi-vi-vai-vai. Nhung loi-phap-cua Balzac-kieu-chay-chua-moi-khien-vai-vai-vi-nhieu-khi-dan-qu-a-to-va-thoi-to-agn. Tac-pham-cua Dickens-dung-vay. Thien-Mi-cua Mendelssohn-nhan-nha-kien-tai-vi-vai-va-Dostoevsky-lam-sao-clog-zan-vao-nhieu-mau-nhe-huon-ruon-tinh-mot-khi-vi-vai-vai-dep-khi-phong-Sieve-lam-nho-nguoi-la-hinh-phane.

Hardy-la mot-nha-tieu-thuyet-danh-tuong-khong-co-khi-vi-vai-vai. Nhung-su-nghiệp-van-thuong-cua-ong-chua-chua-thi-vi. Nguoi-tu-vi-khong-ma-khi-vi-vai-vai-cung-khong-co-ata-thi-khong-tai-co-zi-thay-thai-dung. Gainsborough-la mot-nha-van-co-tai-va-là-hoa-an-danh-tuong-cua-mot-thé-ký-cho-mot-xa-hoi; nhung-tu-vang-tuong-co-khi-vi-vai-vai-cung-khong-co-ata-thi-vi-vai. Paul-Bonatz-cung-vay. Trong-vay. two-tranh va-hinh-tinh va-cam-giac. One-to-re-khong-co-khi-vi-ma-chong-khong-co-ata-thi-vi-vai-vi-cua. Tam-ly-ata-ong-khô-khoa-bô-thien-va-ly-thuyet. Vay-thien-khi-vi-vai. va-trong-mot-cuon-tien-thuyet-la-gi? Nhuc-trieu-xia-ka-do, do-la-ong-nghia-chu-an-nong-tam-dien-ra, no-khung-phong-cai-khi-vi-hogn-ké, hai-broc-(nguyen-cu-Phap-la-le-comique). Cai-khi-vi-hogn-ké, hai-broc-co-tien-cach-lam-cho-tuoi-la-cuoi va-gay-la-mot-van-phap-nang-mot-giay-van-rieng-tuong-phan-hanh-vai-van-buon-va-khung-thi-xem-voi-ai-buon-trong-mot-ekh. Truyen-Tien-Lam, truyen-Nhat-kij-wy-oi-oi-la-va-oi-tau, ve-nhung-tu-du-van-hai-huoc. Co-tren-oi-them-mot-ai-tuoi-va-hai-huoc. Co-tren-oi-them-mot-ai-tuoi-va-hai-huoc. Co-tren-oi-them-mot-ai-tuoi-va-hai-huoc. Co-tren-oi-them-mot-ai-tuoi-va-hai-huoc.

(1) Tuy-dinh-đe-chu-humour-cua-Phap. Theo-nhieu-nguoi-la-thuong-hieu-humour-la-oi-khien-khi-vi-hogn-ké, NSG-hogn-ké, hai-huoc, nhung-rieng-tot-tai-cho-NSG-co-hai-huoc. Bé-nsay-7-8-số-hai-đeo. Trong-gian, Xin-hay-cu-tom-đion-hu-mong-đe-khi-vi-vai-vai.

nhà dân này dùi cho một tác phẩm viết toàn bằng giọng văn tài hoa, một tác phẩm có khát vọng; là từ lâu đến cuối đời có thể được coi là một quyền vua chơi, không giá trị. Số là thế, có lẽ nó, dân tộc mình là một dân tộc trang nghiêm tinh túng? Hay là bởi không người viết văn sach, truyện trứ cho rằng cái cuối, là cái enote sâu sắc, vẫn không bao giờ có thể là một tinh chất trung thu của linh hồn và khả dĩ gây được một sức mạnh tiềm tàng và tinh lý? Hamoir, cái khát vui và thi không thể. Không cao. Nó chỉ ghi, nó là một cảm giác nhẹ nhàng, để chín mà công dung ta ta có nó như một cái tên chiếm mạn ảnh sảng tang giảm muôn nỗi. Sự tăng giảm và sự thay đổi ảnh hưởng đó khiến cho ta có thể nhận một số vật dụng, mọi hình ảnh, mọi phong cản, những phương tiện đó, những hình sắc đó ra, có thể thương phẩm như ta đã có thể giác cho ta nhiều bí mật. Khi vui hoặc kinh khủng, khi vui hoặc kinh khủng cho người ta cười, cười ha hả và nó, khi cười lố. Khi vui và vui và biết gìn giữ linh hồn, và biết kìm chế người ta. Không có là luật. Giả bộ buồn bã, nó xuất từ tự nhiên như không phải do một phương pháp cố định. Khi vui và không làm cho ta ngó

BÀI ĐỌC HÀM

CỘNG TRỐNG HÀI KHỔNG DẤT BEM
VĂN HỌC VIỆT NAM — SÁO THUẬN NGHỆ
100 NGUYỄN THỊ THẬP — HÀ NỘI

DÒNG TIỀN HAI MẶT
THU THƯỢT VỀ HAI CÔNG THỦ — TÁM NGHỆ: KHẮC MÃN
Một câu cao hùng — Giải: Số 2 — Ngày 10/10/1954

TÙ SÁCH GIẢ LÝ

SA XUẤT HÀM:

TARZAN VÀ BÂY ÁC THỦ
CƠN MỐI IT!

TARZAN NGƯỜI KHÍ
TÌM CƯỜNG HỌA
Làm cho tinh & ác là thành tích của Tarzan
phim, so giao với tiếng trên mèo, làm cảm động
Mùa xuân hè năm Mỹ-Indonesia — Số 2 — 1954

Nhà xuất bản: NGƯỜI BỎI PHƯƠNG
• Giám đốc: BỐ-XUÂN-GIUNG •
N. 8, phố Đường Thành Hanoi — TEL. 812

chết, dù là cười lanh lánh. Nó chỉ làm cho tinh chất ta rung động và, nếu đối khát nó có làm cho ta cười. Vì cũng là vì lý do đó, ấy chẳng bao giờ không là mèo khóc được.

Không phải tìm kia, có lấy bài truyền Hoa Kiều và Kiều ra so sánh, ta cũng thấy rõ ràng một phần sự đặc thường của Kiều trứ truyền Hoa Tiên cũng là do cái khát vui vui vui của người đọc Tiêu-Sinh vậy. Như ta thấy, đọc hết cả một quyển Kiều, ta không thể bắt cười ở bất cứ đoạn nào, nhưng cái khát vui vui vui, làm cho ta đọc mà không thấy nặng nề, bắt nó đoạn nào; ta thấy nó chán, không khoái cái khát đọc nhanh đoạn như Kiều gấp Mèo cầm Sinh. Ghi trên ngòi tốt số sang, đoạn Tú Bé ghen Mèo cầm Sinh, đánh Kiều (*Gđ* kia dài từ chối đời), đoạn Hoàn Thủ đánh người vào mưu chuyên Thác Sinh Mỹ Kiều lam lũ, đoạn Sô khát Sô Kiều, đoạn Thác Sinh số v.v..

Đó là chí kỵ mấy đoạn khát lanh lanh, dù cho cái khát vui vui trong truyền Kiều mà thôi, anh thèo thi trong một tác phẩm nghệ thuật có tiếng, cái khát vui vui và thương hao trùm tất cả, chả không có mèo khóc và sau nào này đoạn nào.

Cái khát vui vui không phải là một tiêu chí nhưng là một thiên thần vui nhiên của một linh hồn thành thục muốn biết rõ tất cả cái gì ta trông thấy và nói rõ lời xác tín già biết.

XIV. — Nhà tiêu-thuyết có nên lầm văn và không?

Có một điều này, xem ra là hiển kỳ, bởi vì không nhà tiêu-thuyết nào là xem trọng văn-hình-hoa, và vì sao là nhà tiêu-thuyết văn-hình-hoa rõ ràng là không viết về cái khát văn-hình-hoa, không biết đến bao giờ, như nhân dân thư, mà gai dân cho anh đưa. Điều làm đối đồng chí còn biết ngữ hoan, vua hoan, minh hoa, làa bà mài trắng, còn chẳng mới soi soi long lanh.

Bầu hai chí kỵ dù đâm cho các ban thuyết, cái nguyên tắc của sự bất bình giữa hai phái văn-hình là nói trên kia vậy.

Đối với phái văn-hình, cái việc xem văn-hình-hoa, bấy giờ không còn thể hợp thời được nữa.

Như chúng ta đã biết, tiêu-thuyết là một deli giật thay thế, rất gian dối, dùng vào việc đời, và không thể nào là dùng một khát văn già dối, hay hùm, nói để mà khóc nói gì. Vì văn-kết tiêu-thuyết phải có như thơ của Quan thái, như sách của Diêm Phùn, hoặc là của già phà một bà lão quê mèo có thể hiểu được, chứ cái lão văn-hình-hoa như thế nào là lão lão lão, lão lão lão, không làm sao làm nổi cho thương qua nhung khát ghi mê vào tâm hồn em bé. Đó là có được xem một cuốn tiểu-thuyết của Mỹ diệu ra tiếng Pháp, đó là *The Mother's Cry* (nguyên văn là tiếng hồn của người mẹ, nhưng không hiểu tại sao dịch giả lại là *La chaire de me chair*). Thịt mập của thịt mìn (lợ) Trong cuốn Rô-tic-giòi, một người dân là, là hét nói dan khéo của một người mẹ mìn nắm con, dhang ngồi thiu thít để nói, và suốt ra đây dìa ngồi, không làm sao làm nổi cho nó, viết những lời nói thieu lão, em mèo, em lười, lấp dìa, lấp lòi kẽi giòi giòng, nói tiêm lời không làm van mìn lợ gi. Một nguyên tắc như thế, trước khai xem, hứa hẹn với tôi rất khinh; nhưng tôi thấy rằng sau khi đọc hồi, tôi chưa nên và có cảm tưởng như nghe một người it thông minh mà một câu chuyện hứa hẹn ấy đơn. Cố anh,

mèo là hét chí kỵ là để làm biến lén trên mặt giấy; nhưng có ý muốn nói đến một khát văn-hình-vết mèo rồng, một khát văn mà người ta gọi là khát văn nghệ sĩ (style artiste) được anh em Goncourt ca tụng, một khát văn như văn biển ngôn của ta, kêu vang vang những xác sự thực, nhưng lợ, lợ dày rày không liên lạc với những đờ trang hoang qui già.

Tôi xin kể hai khí dữ trêu vào đây ra đây, một là Nam và một là Pháp để ta cùng xem trước khát tìm biết qua điểm và khía phứa khía nò.

Ví dụ thứ nhất, trích ở onto Madame Germain:

« La-jollement laisse de porter l'éteignement de sa lâche, ses épaisses abatines, son long cou, elle écoutait également, un peu distrait, et commence avec le seul sourire de sa figure, sa coquetterie brisée, un petit cercle ainsi sur des sièges où étaient représentées en lapisse « les vertus théologales. » (1)

Tại đây ta hai, trích ở một cuốn truyện xuất bản năm 1936. (2)

« Công xa xa hời háng cái biến như đưa người ta về nơi ưa tham, hàng chặng, rồi ba hòn nắp rồi, em thò huyết, nỗi lòng thương náo, nỗi khát oan khát, không biết đến bao giờ, như nhân dân thư, mà gai dân cho anh đưa. Điều làm đối đồng chí còn biết ngữ hoan, vua hoan, minh hoa, làa bà mài trắng, còn chẳng mới soi soi long lanh. »

Bầu hai chí kỵ dù đâm cho các ban thuyết, cái nguyên tắc của sự bất bình giữa hai phái văn-hình là nói trên kia vậy.

Đối với phái văn-hình, cái việc xem văn-hình-hoa, bấy giờ không còn thể hợp thời được nữa.

Như chúng ta đã biết, tiêu-thuyết là một deli giật thay thế, rất gian dối, dùng vào việc đời, và không thể nào là dùng một khát văn già dối, hay hùm, nói để mà khóc nói gì. Vì văn-kết tiêu-thuyết phải có như thơ của Quan thái, như sách của Diêm Phùn, hoặc là của già phà một bà lão quê mèo có thể hiểu được, chứ cái lão văn-hình-hoa như thế nào là lão lão lão, lão lão lão, không làm sao làm nổi cho thương qua nhung khát ghi mê vào tâm hồn em bé. Đó là có được xem một cuốn tiểu-thuyết của Mỹ diệu ra tiếng Pháp, đó là *The Mother's Cry* (nguyên văn là tiếng hồn của người mẹ, nhưng không hiểu tại sao dịch giả lại là *La chaire de me chair*). Thịt mập của thịt mìn (lợ) Trong cuốn Rô-tic-giòi, một người dân là, là hét nói dan khéo của một người mẹ mìn nắm con, dhang ngồi thiu thít để nói, và suốt ra đây dìa ngồi, không làm sao làm nổi cho nó, viết những lời nói thieu lão, em mèo, em lười, lấp dìa, lấp lòi kẽi giòng, nói tiêm lời không làm van mìn lợ gi. Một nguyên tắc như thế, trước khai xem, hứa hẹn với tôi rất khinh; nhưng tôi thấy rằng sau khi đọc hồi, tôi chưa nên và có cảm tưởng như nghe một người it thông minh mà một câu chuyện hứa hẹn ấy đơn. Cố anh,

Chúng ta đừng oán chia rẽ nhau vì những ý tưởng Viết-võng-hôn hợp sức lại mà tìm phuong-không-hay ngày giúp nước.

cá, Lời văn kêu đó, tôi cũng nhìn là nó thể hay được nhưng hay già dỗi, hay không vui vui, vì cách diễn là thành thuyế, câu xé khung tuy, si dập làm hay, lòi tay, câu làm hay, lòi tay làm hay, lòi quái tích làm hay, câu ngoái ra không dám tên gì đến nỗi.

Trái lại, với phái thơ trữ tình trang vịnh văn trong tiểu thuyết, cũng không thể được. Phết này đâm tên hay giờ vẫn chỉ trung rằng công việc chính của nhà thơ thuyết là hồn danh ngòi xóm, là đưa ta đi vào những sự tình đó, để cho ta say mê trong những sự tình đó, để cho ta bèn mênh trong một vài tiếng đồng hồ với những nhân vật lão lão, vậy tài năng lại là tên tài, để mãi rủa oán văn hay, lời là đẹp, không có tên gì hết cả.

Thiết tưởng muốn ghi quyết cho xong với vấn đề này là ghi chép câu thơ Khán giả cho làm. Thị nhà tiểu thuyết có việc làm các cách để bảo đảm độc giả! Thị nhà tiểu thuyết có làm cho độc giả thích thú tuy sau, đó là một qui tắc tuyệt đối. Nhưng, dù sao, mỗi một trang sách là cũng phải làm cho cái đẹp này để cho sự đọc không dàn nổi chí thường qua nhung khát ghi mê vào tâm hồn em bé. Đó là có được xem một cuốn tiểu-thuyết của Mỹ diệu ra tiếng Pháp, đó là *The Mother's Cry* (nguyên văn là tiếng hồn của người mẹ, nhưng không hiểu tại sao dịch giả lại là *La chaire de me chair*). Thịt mập của thịt mìn (lợ) Trong cuốn Rô-tic-giòi, một người dân là, là hét nói dan khéo của một người mẹ mìn nắm con, dhang ngồi thiu thít để nói, và suốt ra đây dìa ngồi, không làm sao làm nổi cho nó, viết những lời nói thieu lão, em mèo, em lười, lấp dìa, lấp lòi kẽi giòng, nói tiêm lời không làm van mìn lợ gi. Một nguyên tắc như thế,

Cho mời, kêu, mèo, lười, lấp dìa được người đọc, nhà tiểu thuyết không thể không làm văn

(1) Đoạn này xin miễn dịch.

(2) Xin miễn biện tên là gì và tên sách.

dung; nhưng vẫn đây không phải là thứ văn
văn vồng, thứ văn tự người chết, thứ văn
chết của; trái lại phải thoát thoát, phải rõ
ràng là phải cẩn dory và các hằng ngày; trong
những bài, phải là phản ứng của thời trang theo ta
còn dời phái & văn tự biến đổi, phải là văn
tự sống, không là đã biết rằng thời thay đổi
còn chờ đợi, thời thay đổi; phải đổi những cái
giới diện ta, xáo trộn, nó lại rất ghét cỗ sự nhảm
nhí, du dương (1) cũng như ghét cái khinh tinh khôn
khoa khoa, phong cách (realisme ostentatoire).
Tâm thay đổi, giờ đổi, thay đổi theo & ngày nay
còn tin này & thuật từ chán chường chính, mang
tính chán chường hồn, vậy mà ta làm đúng
người ta, múa cảm xúc động; múa làm say
nhau đeo già, không thể không đồng tồn tại, làm tiếp
dove, không thể không đồng tồn tại, nói quyết
định náo man hay không đó nà?

Tại sao đọc mấy trang đầu, chưa biết rõ
chuyện có hay không, sau lại mua? Tại
sao đọc mấy trang đầu, chưa biết rõ truyện có
đòi không, sau lại không mua? Đó là do
điều này, ở sau vận, ở sau và cả điều
tác giả của nhà thuyết có hợp với người mua
tâm thuyết hay không vậy.

(chương này còn tiếp)

VŨ BANG

Ké sau: Viết tiểu-tuyệt có thể là
một nghề được không?

Giày PHUC-MY

204, rue du Tonkin
Hanoi



đã được tung đánh giá: Đông-dương
SÁM, DPP, DR
Bản dưới, bán là không mua mới
(như catalogues bán cũ).

(1) L'art où de contrainte et de mœurs de com-
modité — Duhame.

(2) Trang là-châu của thư-khoa.

THỜ CỔ HÀN

ĐOÀ BÂY
THÂN TRẺ

NHÀ IN Á-CHÂU XUẤT BẢN 17 EMILE NOLLY TEL. 1280 HANOI

14

Codon tiểu-thuyệt giả-trú khét
chu VŨ-AN-LANG

Tóm già ĐIỂNG ĐI RA BIỂN MÙA ĐÔNG
trên & THUNDERBIRD CHUNG-LAT • Davao
đoàn già với Joona nghênh

Vui rộn dại dại và trống bát nhã song pha
và 200 trang, G.5 dp.50

Vì sao liệu em, sinh ra có hồn
chết của?

Gió-Bụi Kinh-Thanh
Giai: 1p.50

được all chí cõi minh và mới ánh hường
được đón lâm hòa ngưới thảo.

Và, trong một nhóm tiểu-tuyệt, vẫn là một
viết-đòi (1) quan trọng. Xem những tiểu-tuyệt
đánh lồng trên hàng chục bài: ta có đọc thế
đoạn đầu cuốn Port Goriot, đoạn cuối cuốn Le
Rouge et le Noir, bài en một chương nào trong
cuốn Madame Bovary hay cuôc Don Quichotte.
Ta sẽ phải nhận là nội-trí của là đang Ông
ta hứa thấy rằng thường thường, múa
múa một cuốn tiểu-thuyệt, nhiều người ta
vẫn đó mấy trang đầu ra xem rồi mới quyết
định mua man hay không đó nà?

Tại sao đọc mấy trang đầu, chưa biết rõ
chuyện có hay không, sau lại mua? Tại
sao đọc mấy trang đầu, chưa biết rõ truyện có
đòi không, sau lại không mua? Đó là do
điều này, ở sau vận, ở sau và cả điều
tác giả của nhà thuyết có hợp với người mua
tâm thuyết hay không vậy.

CUỘC TÁI-NGỘ

Truyện của KIYOSI KOMATSU

Bản dịch của GIÀNG-NGUYỄN

(Tiếp theo)

Ngay ngày hôm sau buổi
hội-hợp ở trại Nam-phong,
tôi hóng háng được một tin
ghe-góp bài ngo và bài thi
là anh Hayashi. Tôi đang
ngồi tiếp chuyện may nha
bia Ngãi dồn phỏng-vấn, ô
trong phòng tiếp khách của
khách-sạn Metropole, thi một
người bộ-mang loi che tôi
một bức điện-tin: Ông
Hayashi vừa tại Lao-kay si
nhết rõ ng - mucus, đã vào
đến từ trong bệnh viện hỏi
mò, nhưng ta hóm quanh kinh
tinh đồng trai-nón-trần trọng
tập chứng tội là lồng vì tim
rất yếu & e tụy kêu khóc
không ut g, nhưng các bá
bà uốc mòng ông lòn ngay,
sóm phát mào hay phát sý.

CICEI LAO-KAY.

Tuong môi lác lùi tôi đứng
lắng nghe, không nói được
còn nêu, nghĩa ngo-chưởng
vắng như hít khát hao ai đây
lòn tên đội-đoặc... Rồi m
tôi có thể lín được rằng anh
Hayashi đang ngàyօn thay
mảnh? Thật là một diễn
kháng si ngày dồn! Chưa
được hai tuần là my бол
CICEI (Đông-dương thương
nhại kỵ-ghép hối), mà anh
ở Nhật sang giúp việc, vì
một ay diễn tra quâng-trong
cô phái anh lên cõi muôn &
biển-giới này. Hóm anh đi,
lết ra biển anh ở ga Hanoi,
trong thủy vua Trotz - cravat
kết mảnh, long lin-tuong

& mành hàn tên nà' mất!
Vậy mà nay điện-tin bao cho
tôi biết anh đã dang kip-50,
một người mòng ic, lìn cho
cõi đất!

Hoc xong bức điện-in, tôi
quyết định tên Lao-kay-ray
trong ngày hôm ấy, hoặc
bằng xe-hot, hoặc bằng tè
hòe. Tôi xin lỗi với các nhà
hảo về sự bất buộc phải hép
tập di ngày. Nhán có tên xe
hơi ngồi cõi khâm-sa, ô
tôi chay ra, cheo tòn, giục
xé đánh mìn lòi sô CICEI.
Ngồi trong xe-rồi, mà tôi vẫn
còn cảm-thông như mìn
đang tung-ta, vì cái linh-hữu
đoạn, tôi vẫn hùng-hoảng
chứa thể coi lén là sự thay.
Nhưng ký-niệm xe già tu
đầu ròn ròn, quay tròn trong
đầu tôi như đám lù khò
trong con giế lòe. Tink giao
gét giờ cui chung tôi cũng
thân xác bao nhiêu, nhưng
ký-niệm nói nhau càng rõ
rõ chè-chè, chèng-chè, đặc
nhưng như rẽ chay trong qua
khu. Anh Hayashi dài với
tôi là một trong số rất nhiều
những bạn-hữu cóAbb sống
như cõi mè mìn-khon không
rút-rẽ s'ngai.

Tôi quen anh ở Paris, mới
đoạt mấy năm nay. Tôi già
anh lòn đầu trong một buổi
hội-hợp các nhà báo, nhà
văn và họa-sĩ Nhật-bản, một
lần cho cuộc đại lý mồi
ngày mồi già mồi thêm.
Là mồi chí họa-thết chí
tác-kinh-châm, mà đà

được cái chí của mình và mới ánh hường
được tên lâm hồn người khác.

Tuy trong một cuốn tiểu thuyết, vẫn là một
vô-đã với quan trọng. Xem những tiểu thuyết
đánh đồng với cuốn cũn thi mới : ta có đọc thử
đoạn đầu cuốn *Le Goriot*, cuốn cuối cuốn *Le
Rouge et le Noir*, bắt từ một chương nào trong
cuốn *Madame Bovary* hay cuòn *Don Quichotte*,
ta sẽ phát hiện lời nói trên kia là đúng. Chẳng
ta bùn thấy rằng thường thường, mìn
mìn một cuốn tiểu thuyết, nhiều người ta
vẫn từ mày trang đầu ra xem rồi mới quyết
định nón mìn hay không đó n?

Tại sao đọc mấy trang đầu, chưa biết rõ
chuyện có hay không, sau lại mìn? Tại
sao đọc mấy trang đầu, chưa biết rõ trùyện có
đòi không, sau lại không mìn? Đó là do
giọng văn, & âm vần, âm tiết và có điều cho
tôi-tôi cuốn tiểu thuyết có hợp với người mìn
tiểu thuyết hay không vậy.

(chương này còn tiếp)

VŨ BANG

Ký sau: Viết tiểu-tuyết có thể là
một nghề được không?

Giấy Phục-Mỹ

204, rue du Coton
Hanoï



đã được trang dán khéo. Đồng-dương
BEN, BPP, HK

Bản buôn, bán lẻ khéo mìn
tại saigon, Hanoi, Haiphong

Cuốn Tiểu-thuyết già-trí nhất
của VŨ-AN-LANG

Tác giả ĐINHNGUYỄN ĐI RA BIỂN MÀ ĐIỂM
TRÊN THƯƠNG KHỐI CHUNGMIAT. đây
đã được mìn mìn mìn mìn

CUỘC TÁI-NGỘ

Truyện của KIYOSI KOMATSU
Bản dịch của GIÀNG-NGUYỄN

(Tiếp theo)

Ngay ngày hôm sau buổi
bội-hop ở trại Nam-phong,
tôi hòng mìn được một tin
ghe-góm bất ngờ và bạn tôi
là anh Hayashi. Tôi đang
ngồi tiếp chuyện mìn nhà
hảo Nhật dồn phỏng-vấn, ở
trong phòng tiếp khách của
khách-sạn Métropol, thì một
người bồi mang lát che tôi
một bức điện-tin: Ông
Hayashi vừa tới Lao-kay và
sốt rét, ngất, mìn, đã vào
đa trí trong bệnh viện hời
mồ, nhưng từ hôm qua bệnh
tình bỗng trở nên trầm trọng.
Stop cutting tôi-le läng vi tinh
tát yün 6 ep tuy tinh khẩn
không uogn g, nhưng các bê-
bạn mìn mong ông ión ngay,
sớm nhất mìn hay phải ấy.
CICEI LAO-KAY»

Trong một lát lâu tôi đứng
lặng người, không nói được
cái nào, nghĩa ngờ choáng
vắng mà hồn hít nhát hùi ai dập
lên đầu, đòi-ngồi... Giờ mìn
tôi có thể lxin được rằng anh
Hayashi đang nguy, đến tính
mệnh! Thật là một điều
không ai ngờ đến! Chưa
được hai tuần là này hội

& mìn hồn lên nà mãi!
Vậy mà nay điện-tin báo cho
tôi biết anh đã dang húp-hỗ,
mìn người mòng lòi lùa cho
có mìn!

Bạc xong bức điện-tin, tôi
quyết định lên Lao-kay ngay
trong ngày hôm nay, boat
bằng xe-bot, hoặc bằng tàu
hỗ. Tôi xin lỗi với các nhà
hảo và sự bất buộc phải húp
hỗp di ngay. Nhân cõi sâa
re-hoi ngoài cửa khán-syn,
tôi chay ra, chào tên, giục-ta.
Xé đánh mìn leis CICEI
Ngồi trong xe rồi, mà tôi vẫn
còn cảm-trống như mìn
dang tu ног, vì cái tinh nhát
doose, tôi vẫn băng-hỗng
chưa thè roi hồn là sy thực.
Nhưng ký-niệm xa gần tu
đầu ròn dân, quay tròn trong
đầu tôi nêu cảm là khô
trong con giac lde. Tinh gao
kết giờ rai chóng tôi cũng
thân cõi bao nhiêu, nhưng
ký-niệm nõi nhau cũng rái
rõ chay-chay, chẳng-chai, đọc
ngang như rã cây trong quả
khô. Anh Hayashi đối với
tôi là một trong số rất hồn
nhưng hồn-hỗn có thể mìn
nhau cõi mìn-hồn không

làm suy-rát nghĩ-nghĩ và
nhien-thú-khoa-nhan, và
trái-boc-tông-thú-vi-chiob-
ti, và chý-thuật-chung-như
về-xi-hết-học. Anh đã quý
lòng-thân-phuc-của-tôi-chàng
nhưng-bởi-kho-kien-huoc
rộng-manh-mang-như-bé,
mà-nhất-là-bởi-những-khai-
nium-như-và-dang-vua-vi-
diện, không-phai-thu-y-nghĩ
nóng-nồi-của-hang-người
tham-hac-chi-dễ-cần-vui
hoặc-Hy-Liêng. Anh nghe
nhìn-mà-nói-là: Không-một
khi-anh-dễ-cái-tiếng-hàn-té
mỗi-ván-dâ-gi, lôi-lô-uốc-súc
mà-y-nghĩa-sang-suối-chanh-
mạch-lam-tan-hanh-ai
cũng-phai-dè-lảng-tai-aghe,
dù-có-người-không-cung
mặt-quan-niệm-với-anh-cũng
vậy.

Chẳng-bao-lâu-sau, chàng
tôi-giao-du-với-nhau-rất
thân-mặt. Anh đưa-tôi-dawn
lâm-quan-với-nhiều-giỏi
khác-nhau-ở-kinh-thanh
Paris, trong đó-anh-có-rất
phòn-han, mà-ở-dawn-anh
chung-tuyet-lisp-dawn-niem-nh
nhu-người-cang-hoi-vay.
Tôi-còn-khô-một-hôn, chỉ
trong-có-một-buổi-trưa, anh
giỏi-nhiều-tôi-với-một-vi
thuong-tu-thu-duong-chuyen
mot-vi-han-lam, mot-nha
van-canh-menh-tru-danh-vka
sang-du-trên-noi-leo-ben
l-nha-chu-vb, roi-chi-mot
giờ-va-trong-mot-lan-
duong(1) khac, anh-lai-gioi
thien-toi-ngay-với-mot-nha
den-cam-chuyen-kéo-dawn
thi-si-Sasyo, nha-dai-thi-si

* Lila-may-nghia-cach-han

thanh-yeu,
Tieng-nhan-va-dua-toi

vian-biet.

Eii-tho-ky-la-cua-nha-su
khong-dung-chu-Lan-pheng.

Có-mot-dong-hac-mà-muon-lam-giu-nhanh-chong-va
luong-thien-thi-chi-co-cach-la: MUA VE XU-SO-DONG-PHAP

violon-và-mot-negi-sao-chop
bong. Trong-thi-vanh-trò-
chayep-với-cac-hang-người
khac-nhan-nhu-thi-mot-cach
de-dang-lu-nhan-lu-jungs,
toi-vua-nga-chien-vra-than
phuc. Su-anh-ra-vao-duoc
nhung-not-ở-Pacis-kho-ra
vao-nhieu-the-dâ-han-toi-phai
ngac-phuc-nhieu-hon-biet
may-và-su-trong-sac-gioi-ky,
đo-dawn-anh-chop-duoc-cu
nhu-mot-nha-sauy-mon-lanh-
nghe, cò-nhung-y-kien
e-chon-chinh-a-kha-dí-anh
hung-hoang-dong-hoang-cuoc.

Điển-la-nhất, anh-lai-nhu
người-chang-quan-tam-chut
gi-dawn-su-men-tin-cua-người
khac. Không-mot-chut-gi-to
ra-anh-lay-dó-lam-mot-vinh-
du-hay-mot-có-vai-long.

Cuoc-chien-tranh-bang-nh
Mtv-nay-san-nom-toyen
chien, vào-dawn-thang-Sep-
tembre-1939, anh-bô-nuoc
Phap, di-sang-Y-tai-ly, roi
tai-que-Thuy-si-sang-Duc.
Toi-con-phu-mai-ngay-hom
ky-toi-tien-anh-ra-nha-gai
Aussierl'z(ở-Paris); khi-lau
tai-chuyen-binh, anh-bong
thi-dawn-ra-cua-to, chi-xuong
doi-chi-toi-nghia-hai-tho
Hai-kai-voi-mot-mieng-chot
tau-ruo-chua-chi:

* Lila-may-nghia-cach-han

thanh-yeu,
Tieng-nhan-va-dua-toi

vian-biet.

Eii-tho-ky-la-cua-nha-su
khong-dung-chu-Lan-pheng.

(1) Chong-toi-tam-dich-chu

Saisan-khu-vay, vi-nho-dau-hai

Lan-Dinh-tap-tu-chu-Vuong

Hi-Chi. Vi-trong-truyen-Kieu

va-so-chu-Phong-Jan, nén

khong-dung-chu-Lan-pheng.

mà-han-toi-biet-rang-xem
bay-toi-van-mot-long-thu
phuc.

Tu-ngay-hom-ky, chi-cá
mỗi-một-lần, may-cuoi-nam
ky, tôi-nhieu-duoc-cua-anh
may-chu-than-men-viet-voi
vàng-trên-mot-chien-euc-bo-
ten-hé-đè-thung-thu-nha-giay
thép-Zurich, coi-tai-tuyet
thanh-hoa-khong-có-tim-tic-nhieu.

Mãi-dawn-thang-sau-nam
1941, tôi-bong-gap-anh-ở
Hanoi. Thet-là-nhieu-su
gap-go-la-tung, o-nhung-mot
minh-khong-sao-nga-duoc.

Buoi-chien-hom-ky, tôi
ngoi-nóng-mai-tran-cai-sau
rong-nha-e-phé-Thuy-ky.

Toi-dang-nug-dang-nham
cái-hinh-thu-thanh-tu-cua
ngoi-chua-Ngoc-son, tam-
tri-dang-luat-phoi-phoi-nhu
chiếc-thuyn-trong-giay-mo
mang-an-din, bong-mot-han
tay-vô-nhiep-vào-vai-toi.

Toi-giat-miinh, nganh-lai,
khong-sao-giai-duoc-mot
tieng-hieu, van-bi-nga-
nhien-vua-bi-vai-nhung, vi
truu-mat-toi, kia-anh

Hayashi-mot-con-ma-đe-cuu
sung-sung-bien-vé-toi. Toi
thit-nghi-khong-can-phai-ta
ra-day-bua-cum-bui-nga-
chung-toi-de-kh-van-nhanh
hom-ky-dâ-mieng-sai-cuoc
tai-hoi-ly-ky, chung-toi-noi

* Lila-may-nghia-cach-han

thanh-yeu,
Tieng-nhan-va-dua-toi

vian-biet.

Eii-tho-ky-la-cua-nha-su
khong-dung-chu-Lan-pheng.

(1) Chong-toi-tam-dich-chu

Saisan-khu-vay, vi-nho-dau-hai

Lan-Dinh-tap-tu-chu-Vuong

Hi-Chi. Vi-trong-truyen-Kieu

va-so-chu-Phong-Jan, nén

khong-dung-chu-Lan-pheng.

** Lila-may-nghia-cach-han

thanh-yeu,
Tieng-nhan-va-dua-toi

vian-biet.

Eii-tho-ky-la-cua-nha-su
khong-dung-chu-Lan-pheng.

*** Lila-may-nghia-cach-han

thanh-yeu,
Tieng-nhan-va-dua-toi

vian-biet.

nghe-nus. Cau-ky, ban-la
nuoc-ta-mot-lan-sau-trai,
nay-truoc-hom-xua-hanh.

Toi-ben-khong-vi-thang
khach-sen-Méropole-voi, nac
tai-xe-quyet-ra-nha-giay-thep

nhien-va-danh-cho-anh
Hayashi-buc-niem-anh-nay-i

“Quyet-song, quyet-song,
dua-sao-chung-van-quyet-song”

Qazet-song-va-quyet-tuong-l
Va-chu-bao-gi-cua-duong
chinh-thoai-Sop-tai-hom-day
to-ae-lon-voi-anh-x.

(ba trp)

ĐIỂM THÔNG DƯƠNG

131 — Route de Hué — HANOI
là-mot-nha-tuan-dung-dap-va
duoc-long-tu-cua-moi-nuoc-va
Thuo-bao-che-tinh-va-va-cac
thu-hoan-tan, con-dau-deu
cong-bieu-tai-chong-tai-Nien
chua-khoan — Gia-ninh-hoi
giao-nan.

CÁC SẠCH DÂY LÂM THUỘC

Bằng-go-og-nya-có-cá-chu-Hán
Đe-phang-vi-chieu-chong-thuong
ban-800, ban-nuoi-800, dia-800
Bau-mua-800, Y-hope-thang-800,
Dau-mua-800, Y-hope-thang-800,
(tuy-1-pu-1-800), Kien-nien-800
(tuy-2-pu-1-800). Gia-chu-yu-800,
Hiep-huong-Luu-ong-800 (tuy-2-pu-1-800),
Sach-thoai-NHAI-hieu-truong-hoa-800
(tuy-2-pu-1-800), Xeo-mach-800, Tra-cop-
(tuy-2-pu-1-800), Ba-ba-1-800, 2-800
O-xa-giu-tho, Naudet-de-mac-mat
ban-nha-vay.

NHÀ XÂY DỰNG THỦ QUỐC

N 19 HÀNG BIỂU HÀNOI

Đã-có-kđn:

TIỀN GIỚC VẬT CHẤT

của LE VAN TRUNG
— Một-thanh-kịch-Tien-va-MAN
cua-kđ-va-xay-dung-truong-hoa
trên-tai-ac. Gia-800
Nhà-xuot-han-HƯƠNG-SƠN
113-115 — Pho-Le-dac — HANOI

17

HÁT VÍ

(Tiếp theo)

Bị một số đau như vậy họ
Cài nhón, Cài con, Quý,
Xuân đang lâm cảm hãi lai.
Các cô muốn cho bên nam
một câu nào đau đơn hơn
của của họ thì tăng các cò.

Bỗng, có lẽ vì muôn giờ
cả tình thù gay go, một cô
bạn trong sơn tho gặt hái liên
để lót bên nứ:

« Chè xanh cũng gai xù
đoát,

« Mù thiên ha nói ngang
tai mèch lòng

« Đầu đau có chay chum
zung

« Má đau lại có má hồng
chôn niêu?

« Ghét nhau thêu dệt trâm
chiệu

« Chuột chù tè cù loạn diễn
nói ngoa,

« Da, da cáo, đón ba-ba,

« Nhót raps, quill rồn lại là
nói không (?)

Câu đối câu đáp, nũ xuống
cam họa, đối bén vừa làm
việc vừa hát cùng nhau.

Có những câu thật là gay
gắt:

« Ra đường vồng già ngiken-
ngưng

« Vé nhà hỏi vợ « Cám rang
đầu máy ?

« Cám rang tôi đã thí
mey.

« Lém trai cho đảng nên
trai

« Án cơm với ố lại ngồi vết
niêu, v

« Chinh chuyen em lêg chín
chồng

« Vo viên bỏ lợ gánh gông
đitchoi

« Ai ngờ quang đất lợ rơi

« Bô ra lòn ngóm chín nai
chin chòng »

Cũng có những câu đầy lù
yüm:

« Lá này gọi lá xoan đào

« Tương tư gọi nó thế nào
hồi em

« Lá khói anh ngọt lá sen

« Bóng giáng anh ngọt bóng
đèn anh soi

« Thuyền đà đến bến anh ơi

« Sao anh chẳng bắt cầu
nói lên bờ.

« Đang con nước đae ló-db
« Cám sảo đợi nước đao gié
cho chồng

« Sáng trăng sáng cả vườn
đào

« Sáng qua vườn mận, sáng
vào vườn dưa,

« Anh đã có vợ hay chưa

« Ma anh ăn nói giờ đưa
ngot ngáo

« Mẹ già anh ở nơi nào

« Đì em tìm rao hau h

thay ash »

« Vào vườn chảy quâ canh
vanh

« Bô ra lâm sáu mời anh
tơt giấu

« Giàu này lém những vối
đen

« Ở giữa đêm quế cối đầu
thom cay

« Mời anh soi mìng giàn
này

« Rù mèn, rù khát, rù cay,
rù nồng

« Giàu này nén đạo nợ chồng
Hết những câu êm ái, họ
lại hát những câu rắc rối
nhau.



Hội truyền-hà Quốc
ngữ Nam-kỳ dâ
thành-lập
Quan Thông-tốc Nam-kỳ
đã chuẩnh điều-le của
hội T. B. Q. N. Nam-kỳ.
Ngày 29-9-1944. Ban Tri
sự làm-thời đã cử sang:
Chánh Hội-le: Mr.
O. O. Michel Văn-VI.
Phó Hội-le: Gao
Or. O. Nguyễn-văn-Liêm.
Hoàn-quang-Tân.
Tông-tho-ký
Ông Lý-Vinh-Khuôn.
Phé tho-ký
O. O. Nguyễn-văn-Hòa,
Vuong-văn-Lô.
Chánh Thủ-quỹ
Ông Trần-tüm-Quan.
Phó Thủ-quỹ
A. Lê-cung-Bản.
Kiêm soái viên
O. O. Bô-nôp-Quang.
Nguyễn-văn-Lasz.
Gô-sân
O. O. Bác-sĩ Nguyễn-văn-
Thinh, Bác-sĩ Trần-văn-
Đôn, Bác-sĩ Đức-Thắng, Nguyễn-
văn-Cai.
Hội-quán ở đường Chas-
seigne-Lauhac, số 194 (Bei-
genh).
(Thống-cao của H
T. B. Q. N. Nam-kỳ

+ **AI MUỐN BIẾT**

Các tin-thu và các phim
để các chúng bám-nan-phu.
Truy-hu khanh X. Non và Bép.
Tay, lily, khanh X. Non và Bép.
do bón hòi Lân-Phan, yết
phim, chia-phim khanh, và tham

hát, cao-danh
t-ly-canh
mỗi-dòng
một-quát
nay-anh
dã-bay-giờ
gai-em-dâu
nhé-em-khau
qua-dêc-may
m-dot-nón-che
được-may-dò
nhân-ngoi-anh
in-chân, họ-lai
đi-nhau, Gióng
hấp, cùu-nogn,
o-nhien-lai-nát
lai-linh-tu-cung
ing-rang-cá-ngoài
ia-chap-do-mìn

« Tham-bên-phú-quý, phu
hân-kho-coi.

« Ta-yêu-phu-duyin-phu
mà-thói

« Cầu-thì-như-nước, hòi-voi
lai-day

« Nhèng-nơi-mà-chết-phu
sung,

« Mâ-toi-nhà-ót-em-lung
minh-béo,

« Nhèng-nơi-chiến-miền-võng
đào

« Điều-nga-bi-bac-em-não
cò-say:

« Nhèng-nơi-chiến-có-võng
day

« Biếu-xanh, xe-say-em-say
đò-de.

lai-mái-rồi-cũng-dần-lúc
lần. Đến-rồi-sáng-trắng-lại
mái-vui-cũng-khuya. Đôi-bàn-rù
nhau-quen-canh-mà-hát-xuất
sang-được. Rồi-lẽng-đay-khom
sor, họ-còn-phai-di-gái, phải
trong-coi-công-và-sảm-đồng.
Ấu-là-hát-vài-câu-tè-giá-dé
in-ve:

« Minh-rè-minh-phu-la
chẳng

« Kéo-em-chờ-dai-sương-sa
lanh-lang.

« Con-lanh-còn-có-cun-nòng
ngồi-thé-than?

« Muôn-than-mà-chỉ-được
than,

« Kia-như-dá-dò-bèn-ngán
lha-lát

« Bé-dù-còn-có-khi-düyü

« Thương-chang-bết-thả
não-khuông-hồi-chang.

« Ta-về-la-nhà-hàm-ràng
minh-cưới.

« Dâm-lan-nugut-lan-về-tay

« Sợ-tinh-kết-dẩy-người-dẩy
con-giai.

« Trúc-với-mai, mai-về-trúc
nhó:

« Trúc-ta-về-trúc-nhỏ-mai
chóng?

« Úc-sau-dây-vợ-dây-chồng

« Đốp-bé-con-gái-dây-bông
con-trai.

« Minh-về-la-chẳng-cho-về

« Ta-nâm-có-đò-la-đò-bí
tho

« Bài-thơ-ba-chữ-ranh-ranh
dền,

« Chín-chung-và-chín-chín»

« Chín-chung»-anh-dâ-kho
cha

« Cốc « hiếu »-thờ-mẹ-dối
ta-chữ « tinh »

« Chàng-về-pho-thông-má
ra

« Kéo-em-chờ-dai-sương-sa
lanh-lang.

« Con-lanh-còn-có-cun-nòng
chung-đa-giải.

« Bây-giờ-chang-dâ-ngehe-ai

« Áo-ngán-chang-dâp-dâ-giá;
chang-chung»

Buổi-161 hâm-dò, họ chia
tay-nhau, rồi buỗi-tối hâm
san-họ-lại-giò-gò-nhau. Họ
hát-càng-nhau-bé-hết-hai-Quy
nhà, chí-em-Cai

họ, chí-không-biết-rằng-họ
cò-yêu-si-không-và-có-thể-họ
không-biết-yêu-là-cái-gì. Cái
tinh-yêu-có-nhà-quố, cò-kh
nó-danh-nhau-ta-không-biết,
và-nó-danh-lý-phản-phú
người-là-không-di-tim-dều.

Vụ-tháng-mười-năm-ký
xong. Bọn-trai-re-di. Họ-gi
từ-các-cô-bạn-hát-trong-mây
đêm, các-cô-cũng-cười-on-má
hát-hiển-mây-cây.

« Non-non-nước-nước-khai
chứng»

« Ai-án-dối-chè-xin-dùng
cò-quen.

« Tình-sau-mong-tri-nghĩa
dền,

« Dừng-vui-chôn-khắc-má
quán-chôn-nết»

« Một-thương-hai-nhó-ba
sầu,

« Con-đa-chảng-được, dù
lộu-ngóm-hai.

« Thương-chang-lâm-lâm
chàng-oi!

« Biết-dawn-thanh-vâng-má
ngồi-thé-than?

« Muôn-than-mà-chỉ-được
than,

« Kia-như-dá-dò-bèn-ngán
lha-lát

« Bé-dù-còn-có-khi-düyü

« Thương-chang-bết-thả
não-khuông-hồi-chang.

« Ta-về-la-nhà-hàm-ràng
minh-cưới.

di-cây-di-trâu. Lòng-họ-nhé
khô-khô-không-hay-chết
biết-khoán-chò-sví. Ở-pùn
bon-thay-gai, vè-thang-nhâ
nâm-sau-có-trò-lai, họ-sẽ-lai
Mặt-vâng-cách-dập-đua, nhưng
hông-họ-không-dám-mà-hon
khác-dẫn-cũng-xong.

Mùa-dông-năm-ký qua. Mùa
xuân-lối-với-những-hội-hâ
tung-khang. Chí-em-Cai-phêng
Cai-con-nhau-cùng-còn-má
cò-bạn-dì-chơi-hội-dè-thường
xuan. Đây-là-những-dìn-day
nhất-dè-các-bạn-công-quâ
giải-tri-sau-một-năm-vất-vâ
Ở-hội-có-bát-vi. Họ-cầm-tay
nhau-mà-hát. Họ-cầm-tay
Cai-cũng-muốn-hát-mây-cây.
Các-cô-dang-mong-cò-bọn
trai-mời, hêng-có-mây-người
thay-gái-nhau-trước-dawn-mời
giàu-và-xin-hát-vài-câu
giàu-ăn, rồi-lấy-nén-chó-mặt
hát-chung-bạn-trai-mây-cây
lich-syr.

Dến-lúc-hết-tan-hé-chè
aban-ra-vé. Bọn-trai-tiến-bọn
gái-dần-dần-lang, và-một
một-cái-phêng-bí-miền-trắng
về-một-hàng-hồng-dâ-bang
những-nút-thò-so. Cái-nhòn
nhìn-trước-nhin-sau, rồi-với
rang-câm-ký-phêng-thu-cát
vào-tai-an. Lúc-về-nha, nồng
phai-thuê-thảng-chau-một
hào-né-mời-đọc-hộ-phêng
thu. Trong-thu-thay-néi-dawn
chang-kim-Trong-với-Thay-

TÂN-KỲ tới Âu-Mỹ

tay chơi bạc nhất nước Mỹ

và thèm ý viết giúp cho

người ta không hề nói

và lại, còn có bao nhiêu là

nhìn chung quanh với một

mảng nhang cực xác, rồi tiếp

thích quăng cáo. Thật là

nhưng, mới ông soi rực, chúng

đu nhắc lời chuyện dù làm gi

Rockstone lại vắng rực với

những chỉ cốt tay (1) chờ theo

Peters bắt tay Rockstone ra về,

thì có một bàn tay vỗ mạnh

Ngùng lên thì là Mickey Galls-

g nồng với lời cái gì một hồi chơi

guitar lại nồng.

Xuống kia, là một tay chơi đổi

Rockstone, bắn tam lạng, bén rứa

ý cao và có một đời cực lừng lẫy

vì đã này giờ không còn được trọng

nhưng vì ý là vì ý đã có

Lúc này, tôi muốn có những thiên hời,

sao ông không nói với tôi luôn? Rockstone hiện giờ có nhiều lần hơn tôi thưc dậy, nhưng y chỉ là một thằng nhãi con ở bên cạnh tôi thôi. Tôi sống, tôi sống nhiều hoa hậu. Hầu hết là hồn không dám kẽ cho ông nghe một chuyện thực bao giờ, trừ phi có ai — Mickey nhìn chung xem chắc chắn là không có ai — có ai bắn cho hắn một phát vào xương sống.

Bay thử là một dịp tôi đi cho tôi gọi hê tu thuật cho ai nghe bao giờ, khôn ỏi, nếu mai kia đây hoặc Rockstone hoặc Gallstein bị bắt hoặc bị giết thì câu chuyện này sẽ làm sôi nổi dư luận bất bao nhiêu!

Trong thăm lâm Peters, chàng đã nhìn

thấy những cái máy in nhà ra hàng mấy

trăm nghìn tờ báo chuyện Rockstone do

Mickey Gallstein kệ!

Không nghĩ ngợi gì nữa, Sư đặc thăng đã ô trong tay chàng! Sư bảo trái bàn sờ ghê gớm lắm. Sư thực về tay chơi số 1 của Mỹ-quốc hiện đại do một người bạn của anh là kè bài!

Biéch xác rằng Gallstein hiện giờ đang

cần tiền, Peters tên gá ngay:

Anh ơi, những ký ức của anh, theo tôi có thể lưu truyền hậu-thế! Nhìn anh bằng lòng, tôi bằng lòng mua hết để đăng đầu iên báo. Nhưng lúc viết, anh phải, hứa với tôi rằng anh sẽ đọc giả thấy rằng danh bạ không có tội: chàng ta không xuất bản một chuyện không có mục đích luận lý vậy.

Mickey Gallstein ngồi ngừ một lát lâu,

nhưng trong mắt anh ta, người ta đã nhìn

áng vui và nha lòng tự phụ

« Long đởm dân văn cùn thi to vần cùn mãi mãi »

được nịnh hót. Peters, bát chớp được lại càng tân tinh thêm. Chàng hứa điều với Mickey và trước sau cói như một người không được dài một người vuội hẫu thế nào, một chàng hồn thi-si như Francois Villiers nhưng than ôi, trong sud, và chưa viết một câu thơ.

Mickey hả hê lắm, mèo ở trong một lập bẩn thỉu — câu chuyện ta.

— Ông có muốn cho tôi đọc vài trang không?

— Được thê, còn gì hay bằng.

Đó là một câu chuyện nào nà một đứa trẻ nhà nghèo lỉnh dí khôn biết bao nhiêu, đã dí là tốt cao như khỉ thi-si « King » nhòm xuống hố nhán » Mickey cơ bắc bắp của anh ta và nói hùng, và đoạn anh ta bị bắt. Lý lẽ gì cũng hoa Trong lối của anh ta, Peters thấy mệt ngồi phã vào một vẻ bao lợt lanh lái của mình, tinh lanh sao? mà lợt laky mợt có di trên thế giới.

Thật là một câu chuyện hoạt động, nhiều mâu thuẫn không nghe thuộc.

Bực xong, Mickey hỏi Peters trả lời rằng:

— lầm. Nhưng

thật quá là tội

cảm thấy
Peter và lập ngay
điều gì cũng ít lèn này
y nó chỉ Reckstone
hiện Rokstone đang
ay gọi điện thoại đến
lại với con. Đè y nhín
kim chong & lèy chàng
Có 18 đà vào cù nua

i đã nghĩ kỹ những lời
giữa ông, iết hiện đương
tâm một vạn trước không?
i cảm truyện của iết cho
i kỵ giày họp đồng và iết
ông nghe hết những điều

một người viết lộc kỵ lại mìn
ng :o một điều này xác quan
nhì hua với iết : là ông chí
đò sau khi iết đã rời hòi linh
a thuận. Không dà cho Mickey
hay đổi ý nghĩ, Peter bèn gọi
và ngay tòn báo ayi một tên
iết viết lộc kỵ lại và xuất đêm
xuot ngày hôm sau, cả ba người
Jennings và Peter cũng sớm iết

vết cho kỵ iết câu chuyện v
theo dung hau lvi twang huy cña Mickey
Gallieio.

Sau bốn mươi tám giờ, câu truyện rùng
rợn, lị kỵ xảy ra đúng đồng trong muối
năm - mà hay giờ rặt lại có vai chục
trang giấy nho - chép lại xong, để trên
một bàn. Peter's bờ kỵ họp đồng với
Mickey, hằng long già hai van ruồi và ngay
sau kỵ giày oán tiông đồng hòi thi giao
một van gòi là liên dat trước.

Về tên tòa hòi, Peter với đt um ngay
tng chủ nhiệm R. B. và thopt đầu K. B. có
và biến ngai. Nhưng sau khi nghe lời
Peter giảng giải, rằng một chuyện lý kỵ
núi thô này chất chán là làm chủ bảo chay
lâm lâm ; rắc ném bay gò dem bùn ngay
cả chuyện này cho một nghiệp doan bao
lý y lại được 2 phan ha vòn. R. B. bùi tài
vng thuận.

Đúng nco, Mickey Gallieio đến lấy lién
và tay chàng vàng chất dus thuoc lá, hơi
run run khi cầm lấy tiền chui Peter rao cho.
Lúc đầu tiên trong cái nốt lâm chủ bùt
chủ chán, Peter bị lâm lâm về cái gòi tì
đến mọt & chuyện mọt lèi à một cái tin sót
sót. Những người mgi-hàn của chàng không
lâm cách nào mà bao dược thiên hồi kỵ
của Mickey chia mọi nghiệp doan bao chí.
Các ông chủ bùt và chủ nhau cát bao
trong toàn xôđò iết chối viêc nó đã chán
và tung xòi giết người. Lại còn một lè nữa,
là nhau iết tu thà của Mickey và những
ay lòn iết vò than thà của Rockstone và
liên quan mài iết tên lòn tòn Mammoth và
nhà khomix quyền dùi duei đặc-giò à nhung
linh khac và xò khac. Hai cái tên Mickey
và Rockstone dù lòn hay không các thấy
đòi ở trên bao hàng ngày nữa, vậy dảng
không iết, thà là không hợp thời.

(Tiếp theo trang
e Lê là cái sô trung tin, mi là đầu mối
làng vậy).

Về việc tăng kệ hò-thuong, thi khen vân
tho Cbu Nam, Thiên-Nam và sách Sô-dâ
tô ra rất lớn trong lin theo sách Buc liê-
triết. Mi trong sách (Sao Buc Kinh) thi nói :

« Thành nhân khong chet, dura dai-dau
khong noi ».

Số sách thi sôu Dac Buc Kinh với ngôn
hán chép trong đất Lê-Ký, to nhiêu chỗ
rất trái ngược nhau. Cho nên Tranh-khong-
Tinh chủ sách Lê-Ký chưa ràng Lão-Tô
là tiếng òa-rung bực Tho-khao hét-đi.
Sách Nhât-sa của Hoàng-dông-Pat cung to
ý ngô, nhưng khong nói gí thêm vào khuyết
53.

Bô là một diền ngô.

Bản truyện nti:

« Lão-Tô là người xóm Khô-Nhân làng
Lê-Huông, huyệt khô, nước Sở lội nòi là
qua sô gìn ang-tai nhâ Cbn ».

Khi nhà Chu thiên đồ sang miền Bắc,
thì họ Tôn-Hữu sang nước Tần, họ Tu-
Mã sang Tân, họ Sô-đa ở auôi là, con
chán nhâ qua hoặc lao di bốn phon
lòn cái của chúng của liê - quốc Day có
Tân Đao là thường lâm quan ở nhà Ch
Dacon, ra khong nghe nói eo họ nào kh
Huang chí huoc Sô dài với nước C
thach giao khong hợp, và khong tân
như nước Lô, nước Trịnh. Vì chêng tân
lich ák sách cũ ngày xưa đều chua i
od-in, duy có nhâ cò - nh là biêt tho
son chau doi doi nói ngô ép lâm ch
ngô, khong thường sang vào nước
khong biêt việc gi.

Bô là hai diền ngô.

« Vai lại nói :

25-10-44 cát bản:

TÂY - PHƯƠNG

cô - sú

của NGUYỄN - BỨC - QUỲNH

GIÁ : 6p.00

Quyển thứ VI trong bộ
Lịch sử thế giới

Mua lẻ gửi thêm 0350
croc bao-dám, không bán
linh-hoa gi-o-ngân

— HÀN - THUYỀN —
N° 71, TIỀN TỈN — HÀNOI

Thư - xá - di - cát - dore - d - Rhodex mờ - xuôi - bón;

Truyện rừng xanh

Truyện-xanh-đã-phỏng-thuật-theo-cuốn-sách-livre
de la jungle của K. Kipling, gồm có những
ruyện kỵ-sĩ và -võ, những tranh-nhàm, v.v.

Đo-trang, khép 17 x 22.
Mỗi cuộn bìa-vàng 1p00 - xuôi 1p00

lưu-chý Bán-tín 12p00 - 13p00
Tặng phát-hành MAI-LINH
N° 21, rue des Pipes — HÀNOI

Lực súc tranh công

Bản dịch Pháp-van của Hoang-huu-Khang

và A. de R.

Đinh-phẩm-cuốn-này, có-tài-sắc-de-nổi: <so với
Kim-Vân-Khoa và Chính-phò-người-thì lực-sức
tranh-công-này là nai-nón, phèo-lung-za và Vé-ka-

KỐI CÓ BẢN:

Lâm dân

Phóng-sự dài-của TRUNG-LANG

Gia ốp 50 - Cước ốp.50

Xuân và Sinh

Truyện dài của THANH-TỊNH

Gia ốp.40 Cước ốp.50

SẮP CÓ BẢN:

TRONG LỤY TRE XANH

Một-tập-truyện-qua-nhận-thiết-thực-tử-về-đời
sống-dân-qae-Bắc-Kỳ — của TOÀN-ÁNH

Quyền - Như

Tập-kịch-thơ-Mặc-sắc-nhất-của-Phan-khắc.

Khoa-sự-viết-theo-truyện-Tiều-Sơn-Tràng-SI
của KHÁI-HƯNG

Rha-xuat - bén HÀN - MẶC

Giám-đốc NGUYỄN-NHƯ-TỊCH

N° 26, phố Hàng-Quạt — HÀNOI

ĐÃ CÓ BẢN:

Hầu Thánh

Phóng-sự-tiểu-thuyết
của LỘNG-CHUONG Giá: 4p.00

Trong-cuốn-hầu-thánh, các-bản-sẽ-thấy
những-chuyện-thực, rất-rắc-rối, rất-có-le,
rất-tuệ-cướ, mà-không-hay-giờ-các-bản
nghe-rắng, và-có-thể-xay-ra-ở-Thăng Long,
là-nơi-nghìn-năm-văn-vật.

Tinh-thân-Phật-giao

của VŨ-TRỌNG-CẨN Giá: 3p.00

Bằng-một-lời-văn-giản-dị, dễ-nhiều, Vũ-
trọng-Cẩn-giảng-cái-tâm-giáo-rất-hay-huyền-vi
của, đức-Thích-ca. Ông-là-một-não-tâ-

BÚT MÁY : HAWAIIAN

Có máy điện khắc tên
Giá 18.000 thêm 1.000 trước recommandé.
Xe gửi nứa tiền trước, còn gửi trả.
MAI LINH 60 Cầu Đất Haiphong

NÉN HÚT THUỐC LÀ **BASTOS** NGON, THƠM

Giá... 0319

Thuốc mạnh sâm nhung

Chuyên trị bệnh di-tinh, mộng-tinh, ho-tinh, ức suy lực tình khôn-mỗi, mệt ăn ngán, đau lưng mỏi gối dùng thuốc này mỗi vòi giá 1.000

Bán tại hiệu thuốc : THÁI - CÔ
N. 51 HÀNG BẮC HANOI. khắp các nơi đều có đại lý

NGỌC BÌA, NGẬT MỒI SỐT
NUNG, BẤM MÌNH NÊN DÙNG.

Thổi nhiệt tản ĐẠI-QUANG

Xà-khô kỵ súp (lau) mới khởi nhâm
28, phố Hàng Ngang Hanoi -- Tel. 605

Dán Nhị - Thiên

Tại bách bệnh. Mỗi vòi 0.003

NHỊ-THIÊN-DƯƠNG DƯỢC PHÒNG
76, phố Hàng Biếc, Hanoi -- Telephone 828

CÁC GIA-DINH NÊN DÙNG THUỐC

ĐAU DA DAY
HO GÀ

Mô-đun

KINH DỊCH

dai bộ	nhất hong Phuong
is nhất nhau-loai	
Toàn bộ 5 cuốn dày ngọt	20.000 trang
Gloss thường	30.000
Gloss Đỏ (bèo lụa)	75.000
Gloss Bạch minh chau (bèo, gấm 100.000 trang)	
Thêm cuộn giấy 5.000	

Thư và ngàn phiếu gửi về:
NHÀ IN MAI-LINH — HANOI

RĂNG TRẮNG KHỎI SÂU THẨM MIỆNG

vì dùng:
thuốc đánh răng

GLYCERINA

OLAKA SATIN

Toàn bộ dát mây
Mẫu kiều nhã
Rất hợp thời trang
Bán buôn bán lẻ
Tisange, MAM-DƯƠNG
84 bis Rue du Coton và
274, Khâm-Thiên — HANOI

4 mòn thuốc bắc của nam, phụ, lão,
đu do nhà thuốc DỨC-PHONG, 48
phố Phúc-kien Hanoi phát hành

THUỐC BẮM BỘ DỨC-PHONG 1.000
THUỐC BẮM THẦN DỨC-PHONG 1.000
PHƯƠC BIỀU-KINH BỘ HUYẾT 1.000
THUỐC BỘ TÝ TIỂU CAM 1.000

BÁN BUÔN, BÁN LẺ BÚ THUỐC SỐNG
THUỐC BÀO-CHÉ VÀ CÁC THUỐC XEM

BÚT MÁY : HAWAIIAN

Có máy điện khác thêm tiền
Giá 18.000 thêm 1.000 mức recommandé.
Or sao gửi nứa tiền trước, còn gửi cert.
MAI LINH 60 Cầu Đất Haiphong

NÉN HÚT THUỐC LÀ

BASTOS

NGON, THƠM

Giá..... 0319

Thuốc mạnh sâm nhung

Chuyên trị bệnh đi-tinh, mộng-tinh, ho-tinh, ức suy lực tình thần mệt mỏi ăn ngon, đau lưng mỏi gối dùng thuốc này mổ và giá 1.500

Bán tại hiệu thuốc : THÁI - CÔ
N° 5 HÀNG BẠC HANOI. khắp các nơi đều có đại lý

SÂM, DẮT, NGỌT MỎI, SỐT
NUNG, HẤU MINH NÊN DÙNG.

Thermal tản ĐẠI - QUANG

Bán nhiệt lý hiệu (tay vòm) mới khởi nhâm
22, phố Hàng Ngang Hanoi -- Tel. 805

Dân Nhì - Thiên

Tại bách bệnh. Mỗi ve 6.000

NHÌ - THIÊN - SƯỜNG - DƯỢC - PHÒNG
74, phố Hàng Bồ, Hanoi -- Telephone 845

CÁC GIA-DINH NÊN DÙNG THUỐC

ĐẦU DA DẬY

HO GÀ

Mô-xa-xit bén:

KINH DỊCH

Mỗi bộ sách cũ nhất trong Phương
is nhất nhau-loại

Toàn bộ 5 cuốn dày ngọt 20.000 franc

Giấy thường 36.000

Giấy Đỏ (bếp lửa) 26.000

Giấy Bạch mảnh chau (hèp, gốm, sáp, v.v.) 18.000

Thêm cuốn giài ápô

Thưa và ngàn phiến giài ápô:

NHÀ IN MAI-LINH — HANOI

RĂNG TRẮNG KHỎI SÂU THẨM MIỆNG

vì dùng :

thuốc đánh răng

GLYCERINA

OLAKA SATIN

Toàn bộ đặt mua

Mẫu kiều nhà

Rất hợp thời trang

Bán buôn bán lẻ

Tissage, MAM-DƯƠNG

84 bis Rue du Coton và

274. Khâm-Thiên — HANOI

4 mòn thuốc bắc của nam, phụ, lão,
đu do nhà thuốc ĐỨC-PHONG, 48
phố Phúc-kien Hanoi phát hành

THUỐC BẮI BỘ ĐỨC-PHONG, spm

THUỐC BỔ THÂN ĐỨC-PHONG, spm

THUỐC BIẾU-KINH BỘ HUYỆT, spm

THUỐC HỘ TỶ TIỀU CAM, spm

BÁN BUÔN, BÁN LẺ BỦ THUỐC SÓNG
THUỐC BẢO-CHẾ VÀ CÁC THỦ SẢN